

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2023/HS-PT**
Ngày: 10/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Tiến P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Tiến P**, sinh ngày: 02/6/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Huy T (sinh năm: 1963) và bà: Văn Thị H (sinh năm 1974); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 26/10/2022. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tiến P: Ông **Văn Đức H** - Luật sư của Văn phòng luật sư Hồng Trần, thuộc đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên - Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 17/11/2021, Hoàng Tiến P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75C1 - 125.90 trên đường B theo hướng Đà Nẵng - Huế tại làn đường thứ hai (làn đường hỗn hợp) với tốc độ khoảng 60km/h. Khi đi đến giao lộ B - Đ do không giảm tốc độ, thiếu quan sát nên đã va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 43K1 - 569.45 do chị T1 điều khiển chở theo cháu Huỳnh Phương Th và chị Nguyễn Thị L lưu thông trên đường Đ theo hướng Th ra B (Lúc đó chị T1 quan sát thấy có xe đang đi đến với tốc độ nhanh nên chị T1 đã dừng lại nhường cho xe P đi qua).

Hậu quả: Chị L, cháu Th và anh P bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, hai xe mô tô hư hỏng. Tại Bản kết luận giám định số: 128/KL-C09(Đ3) ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị L là 76%.

Tang vật thu giữ:

Của Hoàng Tiến P: 01 xe mô tô Yamaha hiệu Exiter BKS 75C1 - 125.90; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 460138167479; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 75C1-125.90; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện số CI21CA0335091.

Của chị Nguyễn Thị L: 01 xe mô tô Honda màu đen BKS 43K1 - 569.45; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43K1 – 569.45; 01 bảo hiểm tai nạn số 2101859953.

01 File video có độ dài 07 phút 00 giây ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 17/11/2021 tại giao lộ B - Đ đã được niêm phong theo quy định.

Sau tai nạn, hiện trường thể hiện như sau:

Mô tả hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn: Đường B nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa bằng phẳng, ở giữa đường có dải phân cách cố định rộng 0,5m phân chia đường thành hai phần đường xe chạy riêng biệt ngược chiều nhau, mỗi phần đường rộng 10,5m. Ở mỗi phần đường có các vạch sơn trắng kẻ đứt quãng phân chia làn đường thành ba làn đường xe chạy riêng biệt cùng chiều nhau mỗi làn rộng 3,5m. Đường Đ nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa bằng phẳng, rộng 10,5m, ở giữa đường có vạch sơn kẻ vàng đứt quãng phân chia đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi phần rộng 5,25m. Hai đường trên giao nhau tạo thành ngã ba.

Lấy mép đường phía bên phải của đường B theo hướng T – C làm mép chuẩn.

Lấy trụ điện “481KHH2 Đ 01” làm mốc chuẩn.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường từ trái sang phải theo hướng từ đường T về đường C, ghi nhận các dấu vết sau:

Vết xước của xe mô tô 75C1 - 125.90 được ký hiệu là 1: Sau khi tai nạn xảy ra xe mô tô biển kiểm soát: 75C1 - 125.90 để lại trên hiện trường một vết xước có chiều dài 13,4m từ đầu vết xước đo vào mép đường Blâm chuẩn là 6,2m.

Vết xước của xe mô tô 43K1 - 569.45 được ký hiệu là 2: Sau khi tai nạn xảy ra xe mô tô biển kiểm soát 43K1 - 569.45 để lại trên hiện trường một vết xước có chiều dài 8,4m từ đầu vết xước đo vào mép đường B làm chuẩn là 7,2m.

Vết máu thứ nhất được ký hiệu là 3: Trên hiện trường để lại một vết máu thứ nhất có kích thước 0,1m x 0,1m, từ đầu vết máu đo vuông góc vào mép đường làm chuẩn là 6m, từ đầu vết máu đo thẳng đến trục bánh sau của xe mô tô 43K1 - 569.45 là 1,7m.

Vị trí xe mô tô 43K1 - 569.45 được ký hiệu là 4: Sau khi tai nạn xe mô tô 43K1 - 569.45 ngã sang bên phải, đầu xe hướng chệch về phía đường Nguyễn Văn Cừ, từ trục bánh trước của xe đo vuông góc vào mép đường Blâm chuẩn là 7,7m; từ trục bánh sau của xe đo vuông góc vào mép đường D là 0,15m; từ trục bánh sau của xe mô tô 43K1 - 569.45 đo thẳng đến tâm vết máu thứ hai là 2,2m.

Vết máu thứ hai được ký hiệu là 5: Vết máu thứ hai có kích thước 1,2m x 0,3m. Từ đầu vết máu thứ hai đo vuông góc vào mép đường Blâm chuẩn là 9,2m.

Vị trí xe mô tô 75C1 - 125.90: Sau khi tai nạn xe mô tô 75C1 - 125.90 ngã sang bên trái đầu xe hướng về phía mép đường Blâm chuẩn, từ trục bánh trước của xe 43K1 - 569.45 đo thẳng đến trục bánh sau của xe 75C1 - 125.90 là 2 mét 90. từ trục bánh trước của xe 75C1 - 125.90 đo vuông góc vào mép đường B làm chuẩn là 4,5m; từ trục bánh sau của xe đo vuông góc vào mép đường B làm chuẩn là 5,5m, từ trục bánh trước của xe 75C1 - 125.90 đo thẳng vào trụ điện “481KHH2 Đ 01” là 13,3m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 43K1 - 569.45:

Phuộc, chấn ba bị cong gập theo hướng trước về sau, phải qua trái.

Công tắc đèn pha trên tay cầm lái bên trái bị bung ra ngoài.

Toàn bộ ốp nhựa dưới góc để chân trước bên trái và sườn dưới bên trái bị nứt, gãy, vỡ trên diện (84 x 38) cm. Tương ứng cánh manh bên trái bị bung, bám giữ.

Trên nền ốp nhựa bị gãy vỡ, dưới hông bên trái có bám dính mẫu vật chất màu trắng xanh kích thước (1 x 0,5) cm, điểm thấp nhất cách đất 94cm.

Mặt gương chiếu hậu bên phải bị cong, lệch khỏi vị trí ban đầu, trên ốp nhựa gương chiếu hậu có vết cào xước kích thước (4 x 2) cm, điểm thấp nhất cách đất 107cm.

Ốp nhựa cách manh phải bị bung bám giữ.

Mặt dưới ốp nhựa bên phải có vết cà xước nhưng không liên tục kích thước (17 x 5) cm, điểm thấp nhất cách đất 15cm.

Đầu ốp nhựa bảo vệ ống xả nhiên liệu có vết cà xước, nứt, vỡ trên diện (17x5) cm, điểm thấp nhất cách đất 27cm.

Mặt dưới gác để chân sau bên trái có vết cà xước kim loại (4 x 2) cm, điểm thấp nhất cách đất 37cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: không kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện do xe bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 75C1-125.90:

Đầu chắn bùn trước có vết cà xước nhựa trên diện (8 x 4) cm.

Phuộc trước, chắn ba bị công gập về sau.

Một phần hai ốp nhựa mặt nạ trước bên trái có vết cà mòn kích thước (24 x 10) cm. Điểm thấp nhất cách đất 55cm.

Một phần hai ốp nhựa đèn pha và mặt nạ đồng hồ bên trái có vết cà xước nhựa trên diện (20 x 18) cm, điểm thấp nhất cách đất 87cm.

Ốp nhựa cách manh bên trái bị gãy, nứt bung bách giữ.

Gương chiếu hậu bên trái bị rơi ra ngoài, phía trên cọng gương chiếu hậu có vết cà xước kim loại kích thước (2,5 x 1) cm, điểm thấp nhất cách đất 47cm.

Đầu tay cầm bên trái có vết cà xước kim loại kích thước (1 x 1) cm, điểm thấp nhất cách đất 95cm.

Miếng kim loại dưới góc để chân trước bên trái bị móp lún.

Gác để chân sau bên trái bị gãy rơi ra ngoài.

Ốp nhựa hông bên trái có vết cà xước kích thước (7 x 1) cm, điểm thấp nhất cách đất 80cm.

Cánh manh bên phải bị nứt, vỡ.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: không kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện do xe bị hư hỏng nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn bị cáo Hoàng Tiến P đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị L số tiền 74.000.000đ trong đó bồi thường chi phí viện phí, tổn hại sức khỏe là 65.000.000 đồng và tiền sửa chữa xe mô tô là 9.000.000 đồng.

Tuy nhiên, sau khi Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, chị L tiếp tục yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 10.000.000đ. Tại phiên tòa chị L và đại diện hợp pháp cho chị L chỉ yêu cầu bị cáo Hoàng Tiến P bồi thường số tiền 1.825.000đ, tiền chị L đã bỏ ra mua thuốc điều trị; bị cáo Hoàng Tiến P cho rằng trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí chữa bệnh, tiền thuốc và tiền

thiệt hại xe mô tô. Vì vậy bị cáo P không đồng ý bồi thường thêm cho chị L bất cứ đồng nào cả.

Hoàng Tiến P đã bồi thường cho chị Huỳnh Thanh T1 và cháu Huỳnh Phương Th số tiền 1.500.000 đồng và chị T1 không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 123/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Tiến P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng được trừ vào thời gian tạm giam **06** tháng **13** ngày tù (*từ ngày 13/4/2022 đến ngày 26/10/2022*), còn lại phải chấp hành là **11** tháng **17** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 26/12/2022, bị cáo Hoàng Tiến P có đơn kháng cáo với nội dung: Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm pháp luật; đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại, bị hại cũng có lỗi, hành vi vi phạm của bị cáo đã được khắc phục và không còn nguy hiểm cho xã hội; mức án 18 tháng tù là quá nặng, xin Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử bị cáo Hoàng Tiến P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội; mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng mà Tòa sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Tuy nhiên, xét trong vụ án này người bị hại cũng có 1 phần lỗi, người bị hại bị thương tích 76%, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có tình tiết mới là tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 1.825.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm, người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo Hoàng Tiến P giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Quan điểm bào chữa của luật sư Văn Đức H cho bị cáo: Không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Cơ quan điều tra xác định tuyến đường B và Đ là đường đồng mức là không đúng, tuyến đường B hướng bị cáo đi chuyển là đường ưu tiên; có tài liệu cho rằng chị Huỳnh Thanh T1 người điều khiển xe mô tô bị tai nạn có sử dụng rượu bia nhưng cơ quan điều tra không đo nồng độ cồn của chị T1 là chưa khách quan. Quá trình tố tụng bị cáo đã thật sự khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công cách mạng, bản thân chị Huỳnh Thanh T1 người chở bị hại Nguyễn Thị L cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, dừng xe không đúng quy định về an toàn; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm, người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo; việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là quá nặng, không thật sự cần thiết, bị cáo đã bị tạm giam 6 tháng 13 ngày. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Tiến P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã kết luận. HĐXX có đủ căn cứ để xác định: Vào lúc 22 giờ ngày 17/11/2021, Hoàng Tiến P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75C1 - 124.90 trên đường B theo hướng Đà Nẵng - Huế, khi đi đến ngã ba đường B - Đ, do không giảm tốc độ khi vào giao lộ, không chú ý quan sát nên xe do P điều khiển đã tông vào xe mô tô mang biển kiểm soát 43K1 - 569.45 do chị Huỳnh Thanh T1 điều khiển chở theo sau cháu Huỳnh Phương Th và chị Nguyễn Thị L lưu thông trên đường Đ theo hướng Nguyễn Tất Thành ra Nguyễn Lương Bằng. Hậu quả chị Nguyễn Thị L bị tổng tỷ lệ thương tật là 76%, thiệt hại về tài sản là 9.000.000 đồng. Thời điểm gây ra tai nạn, P có sử dụng rượu bia (trong máu có nồng độ cồn là 264,0384 miligam/100 mililit máu).

Với hành vi trên, Hoàng Tiến P bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến P, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 3 năm đến 10 năm tù, vi phạm quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác, khiến cho bị hại bị thương tật với tỷ lệ thương tích 76%, lỗi trực tiếp gây ra tai nạn thuộc về bị cáo; nên đối với bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả của vụ án; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả của vụ án; bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng có ông nội, bà nội và bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phía bị hại có 1 phần lỗi hành chính điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe; từ đó xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, là mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt do Điều luật quy định, mức án trên là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, tuy bị cáo có xuất trình tài liệu là Giấy nhận số tiền 1.825.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị L theo quyết định của bản án sơ thẩm, và người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng HĐXX nhận thấy mức án trên là phù hợp, cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm bào chữa của luật sư cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mà cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Hoàng Tiến P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”. Nhưng được trừ vào thời gian tạm giam **06 tháng 13** ngày tù (*từ ngày 13/4/2022 đến ngày 26/10/2022*). Thời hạn tù còn lại bị cáo Hoàng Tiến P phải chấp hành là **11 tháng 17** ngày tù, tính từ ngày bắt giam đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Tiến P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Trần Minh Long